

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận trúng tuyển
Chuyên khoa cấp I hệ tập trung khóa 26 (2021-2023)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-ĐHYHN ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1636/QĐ-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Bộ Y tế ban hành Quy chế Quản lý và đào tạo Chuyên khoa cấp I;

Căn cứ Công văn số 622/BYT-K2ĐT ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tuyển sinh và đạo đạo CKI, CKII và BSNT;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh xét trúng tuyển Sau đại học số 2670/BB-ĐHYHN ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Trường Đại học Y Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận trúng tuyển Chuyên khoa cấp I hệ tập trung, khóa 26 (2021-2023) của trường Đại học Y Hà Nội cho 815 (tám trăm mười lăm) học viên có tên trong phụ lục đính kèm.

Điều 2. Các học viên Chuyên khoa cấp I có trách nhiệm thực hiện các quy định và hưởng mọi quyền lợi theo Quy chế đào tạo Sau đại học hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng SDH, HC, TCKT, các đơn vị liên quan và các học viên có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế (b/c)
- Hiệu Trưởng (b/c)
- Lưu: VT, SDH.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đoàn Quốc Hưng

Phụ lục

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN

CHUYÊN KHOA CẤP I HỆ TẬP TRUNG KHÓA 26 (2021-2023)

Kèm theo quyết định số 5221 /QĐ-ĐHYHN, ngày 16 tháng 11 năm 2021

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
1	1	04211302	Đặng Thị Thúy An	20/10/1989	Yên Bái	Chẩn đoán hình ảnh
2	2	04210336	Vũ Ngọc Anh	24/03/1991	Hải Phòng	Chẩn đoán hình ảnh
3	3	04210884	Nguyễn Tuấn Anh	03/12/1985	Nghệ An	Chẩn đoán hình ảnh
4	4	04211325	Lê Đức Anh	24/06/1995	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
5	5	04211570	Lê Đức Anh	23/04/1992	Vĩnh Phúc	Chẩn đoán hình ảnh
6	6	04210430	Thiều Quang Biên	08/03/1992	Phú Thọ	Chẩn đoán hình ảnh
7	7	04210618	Nguyễn Thị Bình	12/11/1994	Thái Bình	Chẩn đoán hình ảnh
8	8	04210456	Ngô Đức Cường	16/04/1984	Thái Bình	Chẩn đoán hình ảnh
9	9	04211298	Phan Trí Chiến	02/09/1982	Nghệ An	Chẩn đoán hình ảnh
10	10	04211250	Nguyễn Phương Dũng	16/09/1994	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
11	11	04210033	Triệu Viết Đạo	17/03/1992	Thái Nguyên	Chẩn đoán hình ảnh
12	12	04211101	Đào Văn Đạt	04/11/1992	Hung Yên	Chẩn đoán hình ảnh
13	13	04210375	Đỗ Thành Đạt	02/10/1995	Hung Yên	Chẩn đoán hình ảnh
14	14	04211150	Bùi Thị Đông	06/12/1977	Thái Bình	Chẩn đoán hình ảnh
15	15	04210470	Nông Thu Hà	22/02/1993	Yên Bái	Chẩn đoán hình ảnh
16	16	04210250	Phạm Thị Hải Hà	27/10/1989	Yên Bái	Chẩn đoán hình ảnh
17	17	04210525	Nguyễn Thị Hạnh	10/10/1987	Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh
18	18	04210612	Lê Thúy Hằng	19/08/1990	Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh
19	19	04210196	Nguyễn Thị Thu Hằng	05/10/1990	Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh
20	20	04210305	Cần Thị Thu Hiền	02/05/1986	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
21	21	04210094	Phan Xuân Hoàng	25/03/1988	Nghệ An	Chẩn đoán hình ảnh
22	22	04210028	Vũ Thị Huế	19/07/1989	Cao Bằng	Chẩn đoán hình ảnh
23	23	04210337	Đinh Quang Huy	16/06/1986	Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh
24	24	04210797	Nguyễn Đình Huy	10/08/1987	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
25	25	04210896	Phạm Công Hưng	06/11/1994	Nam Định	Chẩn đoán hình ảnh
26	26	04210326	Hồ Thị Hương	06/10/1993	Nghệ An	Chẩn đoán hình ảnh
27	27	04210411	Phạm Thị Hương	04/10/1988	Yên Bái	Chẩn đoán hình ảnh
28	28	04211130	Âu Thị Hường	11/08/1993	Nghệ An	Chẩn đoán hình ảnh
29	29	04210833	Nguyễn Đức Khôi	28/08/1991	Hòa Bình	Chẩn đoán hình ảnh
30	30	04210961	Cao Hoàng Khôi	20/02/1987	Hậu Giang	Chẩn đoán hình ảnh
31	31	04211085	Phạm Văn Khu	07/10/1988	Nam Định	Chẩn đoán hình ảnh
32	32	04210169	Hà Thị Thu Lan	24/12/1992	Phú Thọ	Chẩn đoán hình ảnh
33	33	04210865	Lê Hùng Linh	15/03/1992	Sơn La	Chẩn đoán hình ảnh
34	34	04211087	Nguyễn Thị Khánh Linh	01/07/1982	Thái Nguyên	Chẩn đoán hình ảnh
35	35	04210657	Vũ Thị Loan	27/10/1988	Ninh Bình	Chẩn đoán hình ảnh
36	36	04210266	Nguyễn Thị Loan	16/11/1988	Hung Yên	Chẩn đoán hình ảnh
37	37	04210157	Nguyễn Hữu Lộc	19/08/1988	Quảng Ninh	Chẩn đoán hình ảnh
38	38	04210507	Nguyễn Hữu Mạnh	27/08/1993	Bắc Giang	Chẩn đoán hình ảnh
39	39	04211108	Trần Văn Năm	01/10/1986	Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh
40	40	04210126	Tăng Thị Kỳ Ninh	16/03/1991	Hải Dương	Chẩn đoán hình ảnh
41	41	04210087	Hà Thị Hiền Ngọc	12/03/1992	Vĩnh Phúc	Chẩn đoán hình ảnh
42	42	04210006	Đinh Thị Nhung	13/12/1988	Phú Thọ	Chẩn đoán hình ảnh
43	43	04210243	Nguyễn Thị Phương	18/06/1989	Hung Yên	Chẩn đoán hình ảnh

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
44	44	04210849	Trần Thị Quý	17/01/1993	Thái Bình	Chẩn đoán hình ảnh
45	45	04210423	Ngô Văn Quý	18/08/1980	Thái Nguyên	Chẩn đoán hình ảnh
46	46	04211094	Hoàng Thanh Sơn	18/08/1987	Gia Lai	Chẩn đoán hình ảnh
47	47	04210093	Đỗ Thiên Tiên	10/04/1993	Thái Nguyên	Chẩn đoán hình ảnh
48	48	04210190	Võ Mạnh Toàn	20/01/1989	Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh
49	49	04210308	Nguyễn Ngọc Tú	24/09/1990	Quảng Ninh	Chẩn đoán hình ảnh
50	50	04211211	Lê Anh Tú	02/02/1984	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
51	51	04210233	Nguyễn Anh Tuấn	30/05/1978	Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh
52	52	04210254	Đỗ Thị Tuyết	12/04/1992	Hưng Yên	Chẩn đoán hình ảnh
53	53	04211127	Lê Thế Thành	06/10/1994	Tuyên Quang	Chẩn đoán hình ảnh
54	54	04210800	Nguyễn Trung Thành	16/02/1991	Bắc Ninh	Chẩn đoán hình ảnh
55	55	04211195	Bùi Văn Thành	08/08/1988	Vĩnh Phúc	Chẩn đoán hình ảnh
56	56	04210393	Mai Quốc Thảo	10/06/1992	Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh
57	57	04210321	Dương Thị Thẩm	03/02/1988	Bắc Ninh	Chẩn đoán hình ảnh
58	58	04210624	Nguyễn Tiến Thịnh	25/12/1993	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
59	59	04210012	Đỗ Phú Thịnh	22/07/1987	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
60	60	04210508	Hoàng Văn Thuận	15/09/1989	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
61	61	04210313	Nguyễn Đức Thuận	03/12/1993	Hưng Yên	Chẩn đoán hình ảnh
62	62	04210001	Nguyễn Thị Thuý	20/10/1991	Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh
63	63	04210776	Nguyễn Thị Minh Thúy	08/05/1993	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
64	64	04210870	Ngô Thị Thu Trang	07/11/1992	Vĩnh Phúc	Chẩn đoán hình ảnh
65	65	04210784	Hồ Thị Thu Trâm	02/08/1990	Phú Thọ	Chẩn đoán hình ảnh
66	66	04210588	Đặng Minh Trí	24/11/1990	Yên Bái	Chẩn đoán hình ảnh
67	67	04210589	Nguyễn Thảo Yến Trinh	01/12/1993	Sơn La	Chẩn đoán hình ảnh
68	68	04210880	Vũ Mạnh Trung	07/09/1990	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
69	69	04210955	Lê Quang Vũ	17/07/1988	Lai Châu	Chẩn đoán hình ảnh
70	70	04210302	Ngô Xuân Vượng	06/11/1992	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
71	1	04211089	Nguyễn Thị Vân Anh	23/03/1992	Hải Dương	Da liễu
72	2	04211030	Nguyễn Thị Tố Anh	22/12/1993	Thái Bình	Da liễu
73	3	04211392	Nguyễn Trần Ngọc Ánh	09/10/1994	Tuyên Quang	Da liễu
74	4	04211339	Mạc Văn Ân	18/03/1987	Hải Phòng	Da liễu
75	5	04210422	Quách Thị Bích	04/07/1990	Thanh Hóa	Da liễu
76	6	04211098	Hoàng Thị Bích	09/02/1987	Bắc Giang	Da liễu
77	7	04210156	Lại Linh Chi	07/10/1992	Thái Nguyên	Da liễu
78	8	04210497	Phạm Hồng Chiến	20/09/1992	Hà Nội	Da liễu
79	9	04210752	Phan Nguyễn Phương Chung	01/03/1990	Bình Định	Da liễu
80	10	04210047	Hà Thị Diệp	20/07/1993	Thái Bình	Da liễu
81	11	04210570	Phạm Thị Kim Dung	23/06/1990	Lạng Sơn	Da liễu
82	12	04210719	Hoàng Thị Thùy Duyên	01/03/1992	Ninh Bình	Da liễu
83	13	04210234	Liễu Thị Dư	27/07/1992	Lạng Sơn	Da liễu
84	14	04211375	Nguyễn Thị Thu Hằng	18/04/1992	Hà Nội	Da liễu
85	15	04210226	Đỗ Thị Nguyệt Hằng	30/05/1993	Vĩnh Phúc	Da liễu
86	16	04210074	Nguyễn Thị Hân	14/12/1991	Hải Phòng	Da liễu
87	17	04211212	Lê Thị Minh Hiệp	26/09/1992	Thanh Hóa	Da liễu
88	18	04210488	Trần Thị Phương Hoa	20/06/1986	Hà Nội	Da liễu
89	19	04210043	Dương Thu Hoà	11/12/1990	Lạng Sơn	Da liễu
90	20	04211021	Phạm Thị Thanh Hòa	28/09/1991	Hải Phòng	Da liễu

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
91	21	04210109	Nguyễn Thu Hòa	11/05/1991	Hà Giang	Da liễu
92	22	04210165	Nguyễn Đức Hoàng	11/01/1987	Nam Định	Da liễu
93	23	04210332	Phạm Thị Hồng	03/03/1991	Bắc Ninh	Da liễu
94	24	04211480	Đậu Thị Minh Huệ	10/12/1994	Nghệ An	Da liễu
95	25	04211408	Nguyễn Thị Thu Huyền	26/02/1990	Hải Dương	Da liễu
96	26	04211256	Nguyễn Thị Hương	14/10/1989	Hưng Yên	Da liễu
97	27	04211045	Bùi Mai Hương	03/03/1983	Hòa Bình	Da liễu
98	28	04210790	Trần Thị Linh	14/02/1992	Bắc Giang	Da liễu
99	29	04210463	Phạm Thị Linh	30/04/1993	Thái Bình	Da liễu
100	30	04211153	Thân Thị Thùy Linh	06/07/1992	Bắc Giang	Da liễu
101	31	04210472	Nguyễn Thúy Linh	02/10/1990	Quảng Ninh	Da liễu
102	32	04210311	Nguyễn Trí Khánh Linh	27/08/1994	Hà Nội	Da liễu
103	33	04211105	Nguyễn Thị Tuyết Mai	13/02/1991	Hải Phòng	Da liễu
104	34	04211043	Lò Thị Thanh Mai	30/09/1987	Lai Châu	Da liễu
105	35	04211484	Ninh Thị Minh	05/08/1995	Nam Định	Da liễu
106	36	04210164	Đinh Thị Na	18/04/1988	Sơn La	Da liễu
107	37	04210394	Đinh Thị Tố Nga	15/11/1991	Quảng Bình	Da liễu
108	38	04211529	Nguyễn Thị Nghĩa	15/06/1993	Hà Nội	Da liễu
109	39	04210479	Phạm Thị Ngoan	07/04/1988	Thanh Hóa	Da liễu
110	40	04210717	Nguyễn Minh Ngọc	07/11/1992	Yên Bái	Da liễu
111	41	04210646	Hoàng Anh Ngọc	23/10/1990	Yên Bái	Da liễu
112	42	04210392	Nguyễn Bích Ngọc	24/10/1980	Hà Nội	Da liễu
113	43	04210899	Đoàn Thị Hồng Nhung	22/08/1979	Quảng Ninh	Da liễu
114	44	04210348	Bùi Thị Thu Phương	28/10/1992	Hà Nội	Da liễu
115	45	04210607	Nguyễn Thị Quyên	07/08/1991	Hà Nội	Da liễu
116	46	04211346	Lưu Thị Tâm	11/06/1986	Vĩnh Phúc	Da liễu
117	47	04210262	Nguyễn Kim Tiến	11/07/1989	Hải Dương	Da liễu
118	48	04210477	Phạm Huy Tú	15/09/1990	Điện Biên	Da liễu
119	49	04210339	Lê Duy Thanh	30/08/1992	Hà Nội	Da liễu
120	50	04210473	Phan Phương Thảo	27/01/1993	Thái Bình	Da liễu
121	51	04210264	Cao Phương Thảo	23/07/1992	Hà Nội	Da liễu
122	52	04210796	Hoàng Thị Thảo	19/03/1990	Tuyên Quang	Da liễu
123	53	04210097	Trần Thị Kim Thoa	28/12/1994	Quảng Ngãi	Da liễu
124	54	04211536	Trương Thị Thơm	13/06/1990	Thanh Hóa	Da liễu
125	55	04211343	Chu Thị Thùy	22/07/1993	Bắc Giang	Da liễu
126	56	04211014	Nguyễn Thị Thùy	03/02/1991	Quảng Ninh	Da liễu
127	57	04210480	Trần Thị Thanh Thúy	15/12/1992	Nam Định	Da liễu
128	58	04210959	Nguyễn Anh Thư	07/05/1991	Hà Nội	Da liễu
129	59	04210455	Trần Thanh Trà	10/11/1993	Hà Nội	Da liễu
130	60	04210736	Lại Thị Kiều Trang	19/08/1992	Hưng Yên	Da liễu
131	61	04210495	Trần Thị Trang	17/04/1993	Bắc Giang	Da liễu
132	62	04211485	Phạm Thu Trang	05/04/1995	Tuyên Quang	Da liễu
133	63	04210841	Lê Thị Xuyên	20/03/1987	Thanh Hóa	Da liễu
134	64	04211540	Vương Phương Yến	30/11/1994	Phú Thọ	Da liễu
135	1	04210844	Trần Thị Thanh Nga	01/05/1991	Vĩnh Phúc	Dinh dưỡng
136	1	04210969	Mai Ngọc Anh	30/07/1990	Hà Giang	Gây mê hồi sức
137	2	04210762	Nguyễn Hoàng Anh	20/09/1987	Thanh Hóa	Gây mê hồi sức

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
138	3	04211047	Phạm Văn Ba	02/02/1988	Hải Dương	Gây mê hồi sức
139	4	04211016	Hoàng Văn Bình	17/04/1987	Bắc Giang	Gây mê hồi sức
140	5	04210799	Vũ Duy Cường	26/10/1991	Hà Nam	Gây mê hồi sức
141	6	04210835	Tạ Thị Dứa	11/09/1988	Nam Định	Gây mê hồi sức
142	7	04210654	Đỗ Thị Dương	25/10/1987	Lai Châu	Gây mê hồi sức
143	8	04210457	Trần Duy Dương	04/09/1986	Hà Nội	Gây mê hồi sức
144	9	04210592	Trần Thị Thanh Hà	28/11/1987	Lào Cai	Gây mê hồi sức
145	10	04210101	Nguyễn Xuân Hạnh	01/11/1991	Bắc Ninh	Gây mê hồi sức
146	11	04210025	Nguyễn Thị Hiền	18/10/1994	Nam Định	Gây mê hồi sức
147	12	04210278	Lưu Thúy Hiền	27/11/1983	Hà Nội	Gây mê hồi sức
148	13	04210267	Trần Phúc Hiếu	13/09/1993	Quảng Ninh	Gây mê hồi sức
149	14	04211039	Vũ Văn Hùng	18/12/1986	Nam Định	Gây mê hồi sức
150	15	04211442	Nguyễn Ngọc Hùng	09/09/1990	Thanh Hóa	Gây mê hồi sức
151	16	04210024	Phạm Quốc Huy	31/01/1992	Nam Định	Gây mê hồi sức
152	17	04210923	Nguyễn Văn Huỳnh	17/12/1994	Thái Bình	Gây mê hồi sức
153	18	04211457	Trần Thanh Hưng	15/08/1995	Yên Bái	Gây mê hồi sức
154	19	04211461	Nguyễn Thị Thu Hương	27/04/1988	Hải Dương	Gây mê hồi sức
155	20	04210696	Lê Thị Thúy Hường	12/04/1990	Gia Lai	Gây mê hồi sức
156	21	04210680	Phạm Trung Kiên	24/09/1983	Thanh Hóa	Gây mê hồi sức
157	22	04210934	Phan Thị Tuyết Lan	28/12/1993	Yên Bái	Gây mê hồi sức
158	23	04210692	Lê Thành Luân	17/05/1993	Quảng Bình	Gây mê hồi sức
159	24	04211215	Vũ Phương Mai	10/04/1988	Hà Nội	Gây mê hồi sức
160	25	04210344	Lê Thị Hồng Nhung	01/06/1992	Nam Định	Gây mê hồi sức
161	26	04210994	Nguyễn Trần Tiến	12/10/1990	Hưng Yên	Gây mê hồi sức
162	27	04210906	Lê Văn Tuấn	16/06/1982	Thanh Hóa	Gây mê hồi sức
163	28	04210981	Phạm Văn Tuyên	26/06/1992	Thái Nguyên	Gây mê hồi sức
164	29	04211419	Triệu Thị Tuyền	15/12/1992	Bắc Kạn	Gây mê hồi sức
165	30	04210269	Vũ Phương Thanh	25/01/1989	Quảng Ninh	Gây mê hồi sức
166	31	04210637	Phạm Đức Thịnh	15/07/1987	Quảng Ninh	Gây mê hồi sức
167	32	04210922	Lê Thị Thùy	18/06/1991	Ninh Bình	Gây mê hồi sức
168	33	04210815	Vũ Văn Thúc	30/08/1990	Hải Phòng	Gây mê hồi sức
169	34	04211120	Phan Thị Huyền Thương	23/11/1988	Yên Bái	Gây mê hồi sức
170	35	04211320	Triệu Thị Mai Trang	22/03/1990	Ninh Bình	Gây mê hồi sức
171	36	04210621	Nguyễn Thị Ngọc Trúc	25/08/1989	Hưng Yên	Gây mê hồi sức
172	37	04210984	Lê Thị Vân	18/03/1994	Nghệ An	Gây mê hồi sức
173	38	04210793	Nguyễn Thị Vy	18/01/1985	Bắc Kạn	Gây mê hồi sức
174	39	04210044	Đoàn Hải Yến	07/06/1992	Bắc Giang	Gây mê hồi sức
175	40	04210131	Trần Thị Hải Yến	09/01/1994	Hưng Yên	Gây mê hồi sức
176	1	04210146	Khuất Duy Anh	11/02/1993	Hà Nội	Giải phẫu bệnh
177	2	04210774	Lê Thị Bé Dung	20/10/1990	Hưng Yên	Giải phẫu bệnh
178	3	04210403	Nguyễn Thị Hằng	18/09/1986	Hà Tĩnh	Giải phẫu bệnh
179	4	04210152	Phạm Thị Hằng	07/04/1994	Nam Định	Giải phẫu bệnh
180	5	04210468	Nguyễn Thị Hậu	28/04/1995	Bắc Ninh	Giải phẫu bệnh
181	6	04211545	Nguyễn Thị Hậu	25/04/1987	Hải Dương	Giải phẫu bệnh
182	7	04210161	Hoàng Thị Hiếu	29/07/1990	Bắc Giang	Giải phẫu bệnh
183	8	04211384	Nguyễn Thanh Hòa	23/01/1984	Hải Dương	Giải phẫu bệnh
184	9	04211347	Bùi Thị Ánh Hồng	11/11/1983	Yên Bái	Giải phẫu bệnh

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
185	10	04210859	Vũ Thị Huyền	03/07/1994	Hải Dương	Giải phẫu bệnh
186	11	04211000	Đào Thị Hương	07/02/1987	Hưng Yên	Giải phẫu bệnh
187	12	04210421	Nguyễn Thị Năm	08/06/1989	Nam Định	Giải phẫu bệnh
188	13	04210460	Võ Thị Nhung	15/04/1991	Thanh Hóa	Giải phẫu bệnh
189	14	04210571	Nguyễn Mạnh Quân	03/01/1989	Bắc Ninh	Giải phẫu bệnh
190	15	04210614	Ngô Anh Tấn	26/01/1980	Lào Cai	Giải phẫu bệnh
191	16	04210862	Hồ Sỹ Trạch	04/09/1992	Nghệ An	Giải phẫu bệnh
192	122	04210084	Nguyễn Thanh Vân	04/09/1991	Nam Định	Hóa sinh Y học
193	123	04210529	Đoàn Anh Thư	10/02/1992	Thái Bình	Hóa sinh Y học
194	124	04210554	Đinh Thị Huyền	10/08/1992	Thái Bình	Hóa sinh Y học
195	125	04211275	Vũ Mai Phương Linh	03/11/1991	Thái Bình	Hóa sinh Y học
196	1	04211049	Hoàng Thanh Bình	20/04/1993	Quảng Bình	Hồi sức cấp cứu
197	2	04210847	Thái Bình Dương	23/11/1989	Hà Tĩnh	Hồi sức cấp cứu
198	3	04210179	Lê Thanh Dưỡng	08/04/1989	Quảng Bình	Hồi sức cấp cứu
199	4	04210123	Đỗ Duy Đại	15/10/1985	Hà Nội	Hồi sức cấp cứu
200	5	04210581	Phạm Văn Đức	24/04/1993	Hải Dương	Hồi sức cấp cứu
201	6	04210205	Hà Đức Giang	26/11/1990	Phú Thọ	Hồi sức cấp cứu
202	7	04210802	Lê Thị Thu Hằng	29/05/1990	Vĩnh Phúc	Hồi sức cấp cứu
203	8	04210085	Ngô Kim Hoàng	25/11/1995	Thanh Hóa	Hồi sức cấp cứu
204	9	04210420	Nông Thị Bích Huệ	07/07/1989	Cao Bằng	Hồi sức cấp cứu
205	10	04210584	Hoàng Thế Hùng	07/02/1991	Lào Cai	Hồi sức cấp cứu
206	11	04210130	Nguyễn Quỳnh Khang	01/07/1994	Sơn La	Hồi sức cấp cứu
207	12	04210048	Lê Hoàng Linh	03/05/1991	Phú Thọ	Hồi sức cấp cứu
208	13	04210791	Ngô Thị Mai	22/04/1993	Bắc Giang	Hồi sức cấp cứu
209	14	04210982	Lục Văn Mao	20/08/1989	Bắc Giang	Hồi sức cấp cứu
210	15	04211086	Phạm Thị Mát	24/12/1989	Hải Dương	Hồi sức cấp cứu
211	16	04211042	Quách Thị Nguyệt	16/07/1991	Hòa Bình	Hồi sức cấp cứu
212	17	04210732	Bùi Duy Nhường	29/10/1990	Thái Bình	Hồi sức cấp cứu
213	18	04211448	Phan Minh Phương	29/07/1994	Bắc Kạn	Hồi sức cấp cứu
214	19	04210555	Khổng Văn Tế	15/02/1987	Vĩnh Phúc	Hồi sức cấp cứu
215	20	04210031	Trần Tiền	17/07/1991	Hà Tĩnh	Hồi sức cấp cứu
216	21	04210587	Bùi Mạnh Tiến	18/09/1989	Sơn La	Hồi sức cấp cứu
217	22	04210901	Nguyễn Trọng Toàn	10/03/1989	Nghệ An	Hồi sức cấp cứu
218	23	04210352	Đỗ Quốc Tuấn	10/08/1991	Hà Nội	Hồi sức cấp cứu
219	24	04210831	Kim Duy Tùng	10/10/1990	Thanh Hóa	Hồi sức cấp cứu
220	25	04210775	Lương Đức Tuyển	05/09/1990	Hà Nam	Hồi sức cấp cứu
221	26	04211345	Lương Thiện Thạch	15/03/1990	Hà Nội	Hồi sức cấp cứu
222	27	04210551	Nguyễn Văn Trọng	24/05/1992	Hưng Yên	Hồi sức cấp cứu
223	1	04210229	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	21/02/1994	Phú Thọ	Huyết học - Truyền máu
224	2	04210625	Lê Phú Đạt	09/10/1993	Thanh Hóa	Huyết học - Truyền máu
225	3	04211517	Hồ Thị Lệ Hải	02/10/1992	Nghệ An	Huyết học - Truyền máu
226	4	04210875	Khúc Thị Mỹ Hạnh	30/12/1989	Thái Bình	Huyết học - Truyền máu
227	5	04210042	Lê Mai Hoa	10/08/1990	Thanh Hóa	Huyết học - Truyền máu
228	6	04211029	Dương Thị Hưng	02/11/1986	Hưng Yên	Huyết học - Truyền máu
229	7	04210600	Bùi Thị Lan	10/06/1989	Ninh Bình	Huyết học - Truyền máu
230	8	04210237	Triệu Thị Luyến	25/12/1990	Tuyên Quang	Huyết học - Truyền máu
231	9	04210690	Vũ Thị Mai	30/04/1993	Vĩnh Phúc	Huyết học - Truyền máu

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
232	10	04210441	Hứa Thúy Nga	12/08/1989	Hà Giang	Huyết học - Truyền máu
233	11	04210439	Nguyễn Thị Nhâm	19/06/1992	Nam Định	Huyết học - Truyền máu
234	12	04211036	Cao Thị Phương	03/03/1992	Thanh Hóa	Huyết học - Truyền máu
235	13	04210987	Đinh Thị Phương	11/01/1985	Thái Bình	Huyết học - Truyền máu
236	14	04211209	Trần Thị Tươi	15/07/1985	Nam Định	Huyết học - Truyền máu
237	15	04211555	Lê Thị Vân	30/01/1990	Thanh Hóa	Huyết học - Truyền máu
238	1	04211165	Nguyễn Thị Loan Anh	21/01/1990	Nghệ An	KTYH CN Xét nghiệm
239	2	04210511	Nguyễn Thị Hiền	21/10/1994	Nghệ An	KTYH CN Xét nghiệm
240	3	04211460	Phạm Thị Mai Hoa	05/06/1989	Hà Nội	KTYH CN Xét nghiệm
241	4	04210886	Trần Đức Khải	01/06/1996	Lào Cai	KTYH CN Xét nghiệm
242	5	04211514	Nguyễn Văn Quân	17/06/1996	Hải Dương	KTYH CN Xét nghiệm
243	6	04210408	Phùng Xuân Tuấn	11/09/1985	Thanh Hóa	KTYH CN Xét nghiệm
244	7	04210781	Nguyễn Thị Thuý	10/03/1988	Bắc Ninh	KTYH CN Xét nghiệm
245	8	04210876	Lê Thu Trang	24/11/1987	Phú Thọ	KTYH CN Xét nghiệm
246	9	04210805	Nguyễn Thị Thu Trang	02/02/1991	Hải Dương	KTYH CN Xét nghiệm
247	10	04211561	Vũ Thị Mai Uyên	04/01/1988	Hà Nội	KTYH CN Xét nghiệm
248	1	04210942	Vũ Thành Tiến	06/09/1991	Nam Định	Lao và bệnh phổi
249	2	04210864	Phùng Công Trang	13/09/1992	Hà Nội	Lao và bệnh phổi
250	1	04210198	Trần Lý Bách	01/08/1993	Hà Nam	Ngoại khoa
251	2	04210019	Lý Văn Bằng	12/05/1991	Bắc Giang	Ngoại khoa
252	3	04210197	Nguyễn Trọng Bằng	14/01/1992	Bắc Ninh	Ngoại khoa
253	4	04211213	Vũ Văn Bình	12/08/1988	Nam Định	Ngoại khoa
254	5	04211361	Tiêu Đức Cường	05/07/1992	Hải Dương	Ngoại khoa
255	6	04210989	Lê Thế Cường	15/09/1994	Thanh Hóa	Ngoại khoa
256	7	04210850	Trịnh Đức Chung	04/12/1991	Thanh Hóa	Ngoại khoa
257	8	04211050	Đậu Sỹ Duẩn	02/03/1992	Hà Tĩnh	Ngoại khoa
258	9	04210677	Trần Việt Dũng	01/04/1992	Quảng Ninh	Ngoại khoa
259	10	04211291	Viên Đình Dũng	30/11/1992	Thanh Hóa	Ngoại khoa
260	11	04211040	Phạm Việt Dũng	03/09/1995	Thái Nguyên	Ngoại khoa
261	12	04210656	Nguyễn Văn Duy	03/01/1991	Hà Giang	Ngoại khoa
262	13	04210521	Phạm Bình Dương	18/04/1990	Quảng Ninh	Ngoại khoa
263	14	04211218	Đặng Phi Dương	30/06/1992	Nghệ An	Ngoại khoa
264	15	04210177	Trần Quốc Đại	20/05/1985	Hưng Yên	Ngoại khoa
265	16	04210733	Đinh Quang Đại	07/01/1991	Phú Thọ	Ngoại khoa
266	17	04210312	Nguyễn Tiến Đạt	09/11/1992	Nghệ An	Ngoại khoa
267	18	04211406	Bùi Xuân Điệp	27/11/1989	Lào Cai	Ngoại khoa
268	19	04211328	Phạm Văn Đồng	15/08/1991	Hưng Yên	Ngoại khoa
269	20	04210714	Nguyễn Tài Đức	21/01/1995	Thanh Hóa	Ngoại khoa
270	21	04210092	An Thanh Hải	22/10/1993	Hưng Yên	Ngoại khoa
271	22	04210328	Trần Duy Hiền	24/01/1990	Nam Định	Ngoại khoa
272	23	04210515	Triệu Thanh Hòa	29/11/1988	Cao Bằng	Ngoại khoa
273	24	04211488	Nguyễn Đình Hoàn	20/09/1994	Hải Phòng	Ngoại khoa
274	25	04210703	Phạm Minh Hoàng	28/04/1990	Lạng Sơn	Ngoại khoa
275	26	04211299	Nguyễn Đức Hoàng	30/09/1990	Hải Dương	Ngoại khoa
276	27	04210288	Nguyễn Bách Hội	28/08/1993	Hưng Yên	Ngoại khoa
277	28	04210986	Lâm Văn Huân	18/06/1986	Bắc Giang	Ngoại khoa
278	29	04210829	Giang Mạnh Hùng	20/03/1994	Thái Bình	Ngoại khoa

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
279	30	04210009	Nguyễn Văn Hùng	09/04/1991	Quảng Ninh	Ngoại khoa
280	31	04210744	Trịnh Bá Hường	11/06/1989	Lạng Sơn	Ngoại khoa
281	32	04210946	Nguyễn Ngọc Hữu	08/12/1988	Ninh Bình	Ngoại khoa
282	33	04210201	Nguyễn Văn Kiên	14/11/1987	Thanh Hóa	Ngoại khoa
283	34	04211194	Trần Trung Kiên	05/09/1986	Hà Nội	Ngoại khoa
284	35	04210622	Vũ Duy Khánh	21/02/1990	Yên Bái	Ngoại khoa
285	36	04210708	Mai Văn Khánh	28/12/1991	Nam Định	Ngoại khoa
286	37	04210292	Phan Tiến Lâm	22/12/1992	Thái Nguyên	Ngoại khoa
287	38	04211479	Vũ Đình Linh	19/04/1994	Hải Dương	Ngoại khoa
288	39	04211257	Nguyễn Tài Linh	05/12/1991	Hòa Bình	Ngoại khoa
289	40	04210125	Lê Viết Linh	28/11/1993	Nghệ An	Ngoại khoa
290	41	04210052	Đặng Đôn Đỗ Long	20/09/1991	Hà Tĩnh	Ngoại khoa
291	42	04211262	Mai Ngọc Luân	18/12/1987	Thanh Hóa	Ngoại khoa
292	43	04210331	Hoàng Văn Lũy	23/02/1986	Bắc Kạn	Ngoại khoa
293	44	04210204	Nguyễn Văn Luyện	19/10/1990	Bắc Ninh	Ngoại khoa
294	45	04210706	Nguyễn Đức Mạnh	04/02/1990	Bắc Kạn	Ngoại khoa
295	46	04211126	Hoàng Minh Nam	24/08/1990	Thái Nguyên	Ngoại khoa
296	47	04211199	Vũ Hải Nam	31/12/1992	Hưng Yên	Ngoại khoa
297	48	04211452	Trần Đình Nghĩa	06/06/1992	Nghệ An	Ngoại khoa
298	49	04210013	Lê Văn Ngọc	03/04/1991	Nghệ An	Ngoại khoa
299	50	04210296	Lương Văn Ngói	25/01/1993	Yên Bái	Ngoại khoa
300	51	04210564	Lữ Thanh Nhật	16/08/1990	Vĩnh Phúc	Ngoại khoa
301	52	04210211	Trương Văn Phi	06/06/1988	Nghệ An	Ngoại khoa
302	53	04210448	Lê Văn Quang	01/01/1991	Hà Nội	Ngoại khoa
303	54	04210669	Nguyễn Duy Quang	04/04/1992	Thanh Hóa	Ngoại khoa
304	55	04210057	Lê Đức Quang	08/03/1991	Sơn La	Ngoại khoa
305	56	04210693	Nguyễn Minh Quân	13/08/1994	Hòa Bình	Ngoại khoa
306	57	04210777	Dương Văn Sơn	07/10/1992	Thái Nguyên	Ngoại khoa
307	58	04210070	Hoàng Ngọc Sơn	30/10/1992	Phú Thọ	Ngoại khoa
308	59	04210772	Phạm Trọng Tài	04/05/1994	Nam Định	Ngoại khoa
309	60	04210425	Lục Văn Tiên	21/02/1991	Tuyên Quang	Ngoại khoa
310	61	04211581	Nguyễn Trần Tiến	06/05/1995	Nghệ An	Ngoại khoa
311	62	04211533	Đỗ Văn Tọa	05/10/1991	Nam Định	Ngoại khoa
312	63	04210181	Trần Quang Toàn	16/05/1993	Bắc Ninh	Ngoại khoa
313	64	04211360	Trần Văn Tú	17/07/1989	Hưng Yên	Ngoại khoa
314	65	04211070	Nguyễn Anh Tú	15/12/1992	Yên Bái	Ngoại khoa
315	66	04211358	Mạc Thanh Tú	03/05/1992	Hải Dương	Ngoại khoa
316	67	04211138	Bùi Văn Tuấn	22/07/1988	Hòa Bình	Ngoại khoa
317	68	04210666	Lê Khắc Tùng	28/07/1990	Bắc Giang	Ngoại khoa
318	69	04211097	Mai Trọng Tùng	23/06/1990	Thanh Hóa	Ngoại khoa
319	70	04211167	Hoàng Mạnh Tùng	15/07/1989	Thái Nguyên	Ngoại khoa
320	71	04211171	Đào Sơn Tùng	23/10/1991	Yên Bái	Ngoại khoa
321	72	04210268	Đinh Công Tuyên	09/04/1990	Hà Nội	Ngoại khoa
322	73	04211018	Nguyễn Mạnh Tường	22/02/1983	Thái Bình	Ngoại khoa
323	74	04211193	Nguyễn Trọng Thành	28/08/1994	Nghệ An	Ngoại khoa
324	75	04211175	Phạm Văn Thanh	27/01/1987	Ninh Bình	Ngoại khoa
325	76	04210610	Lê Huy Thắng	25/02/1987	Thanh Hóa	Ngoại khoa

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
326	77	04210265	Nguyễn Văn Thi	10/09/1989	Thanh Hóa	Ngoại khoa
327	78	04211172	Nguyễn Thế Thiên	29/07/1992	Hà Nội	Ngoại khoa
328	79	04211300	Lê Văn Thương	06/02/1992	Thanh Hóa	Ngoại khoa
329	80	04211409	Nguyễn Đức Thương	29/03/1991	Thanh Hóa	Ngoại khoa
330	81	04211551	Lục Phú Thương	04/09/1991	Cao Bằng	Ngoại khoa
331	82	04210291	Vũ Đình Trung	17/07/1994	Thái Nguyên	Ngoại khoa
332	83	04210726	Nguyễn Thành Trung	29/06/1990	Hà Nội	Ngoại khoa
333	84	04210824	Trần Văn Trường	22/06/1993	Thái Bình	Ngoại khoa
334	85	04210757	Hán Xuân Trường	23/08/1991	Phú Thọ	Ngoại khoa
335	86	04210861	Nguyễn Văn Việt	14/05/1986	Nghệ An	Ngoại khoa
336	87	04210568	Phạm Văn Việt	13/03/1989	Hưng Yên	Ngoại khoa
337	88	04210995	Nông Đức Vinh	03/02/1993	Tuyên Quang	Ngoại khoa
338	89	04210501	Nguyễn Thế Vinh	07/05/1995	Nam Định	Ngoại khoa
339	1	04210641	Nguyễn Phượng Quỳnh Anh	18/12/1992	Hà Nội	Nhân khoa
340	2	04211026	Đào Lê Ngọc Anh	31/08/1991	Bắc Giang	Nhân khoa
341	3	04211119	Dư Tiến Công	09/01/1988	Hà Nội	Nhân khoa
342	4	04210853	Nguyễn Mạnh Cường	12/11/1984	Thanh Hóa	Nhân khoa
343	5	04210135	Nguyễn Văn Duy	23/08/1994	Hà Nội	Nhân khoa
344	6	04210572	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	30/08/1990	Hà Giang	Nhân khoa
345	7	04210141	Nguyễn Thanh Hiền	01/05/1991	Hà Giang	Nhân khoa
346	8	04210355	Nguyễn Thị Hoa	08/10/1992	Hưng Yên	Nhân khoa
347	9	04210838	Hoàng Thị Hoa	01/05/1993	Thái Bình	Nhân khoa
348	10	04210077	Đinh Thị Hoa	02/09/1989	Ninh Bình	Nhân khoa
349	11	04210132	Đỗ Thị Hòa	06/12/1989	Bắc Giang	Nhân khoa
350	12	04210980	Lê Thị Hồng	25/06/1980	Hà Nam	Nhân khoa
351	13	04210350	Đỗ Thị Huế	04/07/1994	Thái Bình	Nhân khoa
352	14	04210871	Nguyễn Thị Huế	30/03/1993	Thái Bình	Nhân khoa
353	15	04210631	Đinh Hà Huy	11/02/1990	Thanh Hóa	Nhân khoa
354	16	04211544	Nguyễn Lâm Thanh Hương	21/02/1989	Hà Giang	Nhân khoa
355	17	04210764	Đặng Thị Thu Hương	20/12/1993	Ninh Bình	Nhân khoa
356	18	04211396	Dương Thị Hương	15/01/1991	Hà Nội	Nhân khoa
357	19	04211270	Nguyễn Thị Hường	15/09/1993	Hưng Yên	Nhân khoa
358	20	04210283	Nguyễn Đình Khánh	25/08/1991	Hải Dương	Nhân khoa
359	21	04210091	Nguyễn Thị Lanh	27/01/1987	Thái Bình	Nhân khoa
360	22	04210806	Vũ Tá Liên	06/09/1992	Hải Dương	Nhân khoa
361	23	04211134	Hoàng Quỳnh Liên	23/01/1987	Hà Giang	Nhân khoa
362	24	04210170	Trần Lê Thùy Linh	07/08/1991	Thái Nguyên	Nhân khoa
363	25	04210985	Nguyễn Thị Thùy Linh	16/01/1988	Thái Bình	Nhân khoa
364	26	04210609	Hoàng Thị Linh	12/07/1988	Bắc Giang	Nhân khoa
365	27	04210642	Nguyễn Gia Long	02/11/1994	Hải Dương	Nhân khoa
366	28	04210103	Nguyễn Xuân Long	15/11/1988	Bắc Ninh	Nhân khoa
367	29	04210542	Đặng Thị Mai	10/11/1992	Tuyên Quang	Nhân khoa
368	30	04210620	Trịnh Hoài Nam	20/10/1992	Thanh Hóa	Nhân khoa
369	31	04211469	Phạm Văn Nguyên	23/07/1984	Thái Bình	Nhân khoa
370	32	04211571	Hoàng Thị Nho	05/06/1990	Hà Tĩnh	Nhân khoa
371	33	04211012	Trần Nữ Quỳnh Nhung	10/05/1991	Quảng Bình	Nhân khoa
372	34	04211247	Nguyễn Thị Kiều Oanh	02/02/1991	Nghệ An	Nhân khoa

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
373	35	04210811	Võ Hồng Phúc	10/09/1995	Gia Lai	Nhân khoa
374	36	04211473	Nguyễn Kim Phúc	04/10/1985	Hà Nội	Nhân khoa
375	37	04211156	Trần Thị Phụng	26/11/1987	Bắc Giang	Nhân khoa
376	38	04210159	Phạm Hồng Quang	27/10/1979	Điện Biên	Nhân khoa
377	39	04210825	Hoàng Thanh Toàn	09/08/1989	Thanh Hóa	Nhân khoa
378	40	04210222	Ban Thị Thảo	26/04/1988	Cao Bằng	Nhân khoa
379	41	04210968	Trần Thị Thắm	19/05/1990	Nghệ An	Nhân khoa
380	42	04210897	Cần Ngọc Thúy	16/11/1989	Hà Giang	Nhân khoa
381	43	04210475	Phạm Thị Trang	25/12/1988	Ninh Bình	Nhân khoa
382	44	04210089	Phạm Thị Trâm	14/03/1989	Hải Phòng	Nhân khoa
383	45	04210788	Sầm Thị Mai Viên	06/11/1987	Cao Bằng	Nhân khoa
384	46	04210929	Trần Đình Thành	28/11/1993	Thái Bình	Nhân khoa
385	1	04210340	Nguyễn Kiều Anh	30/10/1992	Hà Nội	Nhi khoa
386	2	04210767	Nguyễn Thị Lan Anh	25/11/1992	Yên Bái	Nhi khoa
387	3	04210175	Nguyễn Thị Phương Châm	19/06/1990	Hưng Yên	Nhi khoa
388	4	04210936	Đỗ Thị Diệp	02/06/1990	Hà Giang	Nhi khoa
389	5	04210682	Nguyễn Thị Dinh	02/05/1989	Bắc Giang	Nhi khoa
390	6	04211103	Nguyễn Thị Dinh	20/03/1988	Bắc Giang	Nhi khoa
391	7	04210845	Phan Thùy Dương	06/02/1989	Tuyên Quang	Nhi khoa
392	8	04211160	Hoàng Thị Hà	03/06/1988	Tuyên Quang	Nhi khoa
393	9	04210079	Dương Thị Hà	15/06/1993	Bắc Giang	Nhi khoa
394	10	04210552	Phạm Thị Thu Hạnh	28/10/1989	Kon Tum	Nhi khoa
395	11	04210231	Đặng Thị Thu Hằng	23/12/1989	Nam Định	Nhi khoa
396	12	04210281	Nguyễn Thị Thúy Hằng	11/11/1988	Quảng Bình	Nhi khoa
397	13	04211282	Nguyễn Thị Hằng	10/02/1992	Nghệ An	Nhi khoa
398	14	04210022	Hoàng Thị Thục Hiền	22/11/1993	Nghệ An	Nhi khoa
399	15	04210276	Nguyễn Thanh Hoa	01/02/1989	Hải Phòng	Nhi khoa
400	16	04211407	Đỗ Duy Hùng	15/09/1990	Hà Giang	Nhi khoa
401	17	04210940	Nguyễn Thị Thanh Huyền	22/08/1992	Nghệ An	Nhi khoa
402	18	04210595	Vũ Thị Hương	19/06/1992	Bắc Ninh	Nhi khoa
403	19	04210287	Nguyễn Thị Hương	21/08/1985	Nam Định	Nhi khoa
404	20	04210596	Nguyễn Trọng Khuê	03/02/1991	Hà Nội	Nhi khoa
405	21	04210973	Nguyễn Thị Thu Lan	29/11/1989	Hải Dương	Nhi khoa
406	22	04210903	Nguyễn Thị Thu Lan	29/03/1988	Hải Dương	Nhi khoa
407	23	04210225	Trương Thị Lâm	20/10/1993	Bắc Giang	Nhi khoa
408	24	04210187	Nguyễn Thị Linh	13/11/1993	Hưng Yên	Nhi khoa
409	25	04210063	Lê Khắc Linh	28/09/1990	Thanh Hóa	Nhi khoa
410	26	04210539	Chu Thị Thùy Linh	09/01/1992	Bắc Kạn	Nhi khoa
411	27	04211377	Đào Thị Phương Loan	25/01/1987	Vĩnh Phúc	Nhi khoa
412	28	04210148	Nguyễn Thị Kiều Loan	22/05/1994	Thái Nguyên	Nhi khoa
413	29	04210191	Nguyễn Thị Lợi	05/10/1990	Bắc Ninh	Nhi khoa
414	30	04210604	Nguyễn Thị Thanh Lưu	21/11/1988	Quảng Trị	Nhi khoa
415	31	04211378	Phạm Thị Ngọc Mai	20/09/1991	Nam Định	Nhi khoa
416	32	04210374	Nguyễn Văn Mạnh	10/12/1991	Thái Nguyên	Nhi khoa
417	33	04210310	Chu Thị Nết	27/10/1984	Hà Nam	Nhi khoa
418	34	04210180	Hoàng Xuân Nghĩa	15/02/1994	Nghệ An	Nhi khoa
419	35	04210952	Trần Hồng Nhung	11/09/1989	Sơn La	Nhi khoa

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
420	36	04210412	Trần Thị Nhung	22/12/1988	Hà Nội	Nhi khoa
421	37	04210661	Nguyễn Kim Phụng	24/04/1990	Bắc Ninh	Nhi khoa
422	38	04210613	Nguyễn Thu Phương	30/01/1992	Bắc Giang	Nhi khoa
423	39	04210145	Hà Như Quỳnh	12/04/1989	Thái Nguyên	Nhi khoa
424	40	04210459	Nguyễn Thị Như Sao	05/12/1993	Quảng Ninh	Nhi khoa
425	41	04210113	Hoàng Thị Soan	20/06/1989	Thái Nguyên	Nhi khoa
426	42	04210664	Lưu Văn Tuyên	24/07/1993	Vĩnh Phúc	Nhi khoa
427	43	04210438	Hoàng Thị Tuyết	13/03/1993	Hà Nam	Nhi khoa
428	44	04210504	Hoàng Đình Thành	07/05/1986	Hà Nội	Nhi khoa
429	45	04210035	Nguyễn Thị Thảo	30/07/1989	Bắc Ninh	Nhi khoa
430	46	04211170	Vũ Thị Thảo	15/09/1991	Hải Dương	Nhi khoa
431	47	04211224	Lê Thị Thắm	26/10/1991	Nghệ An	Nhi khoa
432	48	04210678	Dương Thị Thêm	11/05/1991	Bắc Kạn	Nhi khoa
433	49	04211223	Đỗ Thị Thu	18/08/1991	Thanh Hóa	Nhi khoa
434	50	04210814	Dương Thị Thủy	24/04/1994	Vĩnh Phúc	Nhi khoa
435	51	04211281	Hoàng Thị Thủy	19/01/1993	Hải Dương	Nhi khoa
436	52	04211107	Lê Thị Thúy	09/05/1991	Vĩnh Phúc	Nhi khoa
437	53	04210208	Bùi Thu Trang	24/02/1993	Thái Bình	Nhi khoa
438	54	04211253	Nguyễn Thị Thu Trang	12/02/1993	Vĩnh Phúc	Nhi khoa
439	55	04210110	Lê Thu Trang	17/08/1987	Hà Nội	Nhi khoa
440	56	04210277	Nguyễn Thị Huyền Trang	17/02/1991	Quảng Trị	Nhi khoa
441	57	04211459	Nguyễn Phương Trinh	04/12/1995	Nghệ An	Nhi khoa
442	58	04210543	Nguyễn Thị Út	09/02/1991	Bắc Giang	Nhi khoa
443	59	04210561	Trần Thị Vân	15/09/1991	Nghệ An	Nhi khoa
444	60	04210247	Ân Hoàng Yến	18/07/1993	Quảng Ninh	Nhi khoa
445	1	04211307	Nguyễn Thị Vân Anh	01/07/1995	Tuyên Quang	Nội khoa
446	2	04211066	Bàn Thị Mỹ Anh	15/02/1991	Hòa Bình	Nội khoa
447	3	04211198	Bùi Thị Cúc	17/04/1994	Phú Thọ	Nội khoa
448	4	04211415	Nguyễn Thị Cúc	15/11/1991	Thanh Hóa	Nội khoa
449	5	04210658	Bùi Thị Quỳnh Châu	12/09/1992	Hà Tĩnh	Nội khoa
450	6	04210471	Lưu Linh Chi	20/12/1993	Nghệ An	Nội khoa
451	7	04210856	Trần Anh Dũng	12/06/1975	Hà Nội	Nội khoa
452	8	04210014	Phùng Quý Dương	21/09/1991	Hà Nam	Nội khoa
453	9	04211216	Phan Thị Hạnh	20/04/1990	Nam Định	Nội khoa
454	10	04210633	Hoàng Thị Hằng	14/02/1989	Nam Định	Nội khoa
455	11	04210359	Nguyễn Văn Hân	13/01/1991	Hải Dương	Nội khoa
456	12	04211236	Nguyễn Thị Hiền	24/08/1989	Quảng Ninh	Nội khoa
457	13	04211025	Nguyễn Thị Khánh Hòa	07/12/1990	Nghệ An	Nội khoa
458	14	04210741	Phạm Thị Vân Huyền	06/10/1991	Sơn La	Nội khoa
459	15	04210114	Lê Thị Hương	20/02/1987	Thanh Hóa	Nội khoa
460	16	04210957	Trần Thị Thu Hường	02/12/1991	Cao Bằng	Nội khoa
461	17	04210481	Đào Thị Khánh	24/12/1991	Vĩnh Phúc	Nội khoa
462	18	04210687	Ngô Văn Lành	12/09/1992	Nam Định	Nội khoa
463	19	04210137	Nguyễn Thanh Liêm	09/10/1992	Thái Nguyên	Nội khoa
464	20	04210069	Hoàng Diệu Linh	03/10/1991	Cao Bằng	Nội khoa
465	21	04210716	Lý Thùy Linh	03/11/1989	Quảng Ninh	Nội khoa
466	22	04210928	Nguyễn Bá Linh	24/01/1991	Nghệ An	Nội khoa

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
467	23	04211520	Triệu Thị Diệu Linh	24/12/1994	Yên Bái	Nội khoa
468	24	04210274	Nguyễn Thùy Linh	01/04/1993	Yên Bái	Nội khoa
469	25	04210172	Phạm Quang Long	22/12/1991	Nam Định	Nội khoa
470	26	04210064	Nguyễn Thành Luân	14/05/1989	Hà Giang	Nội khoa
471	27	04211477	Phan Thị Mai	25/03/1991	Hưng Yên	Nội khoa
472	28	04210051	Phạm Hoàng Nam	24/06/1993	Thái Bình	Nội khoa
473	29	04210371	Trương Thị Nga	16/12/1986	Hà Nội	Nội khoa
474	30	04210127	Trịnh Thị Ngọc	10/09/1990	Thanh Hóa	Nội khoa
475	31	04211305	Chu Thị Nhung	20/11/1989	Nghệ An	Nội khoa
476	32	04210933	Nguyễn Văn Phương	15/07/1995	Nam Định	Nội khoa
477	33	04211239	Đỗ Thị Phụng	26/01/1990	Sơn La	Nội khoa
478	34	04210557	Đinh Thị Phụng	12/08/1986	Hòa Bình	Nội khoa
479	35	04211502	Lưu Thị Tâm	18/12/1994	Bắc Kạn	Nội khoa
480	36	04210149	Lê Văn Tiến	10/07/1990	Hà Nội	Nội khoa
481	37	04210538	Nông Ngọc Tú	11/03/1987	Lạng Sơn	Nội khoa
482	38	04211219	Hoàng Thị Anh Tú	28/07/1993	Lạng Sơn	Nội khoa
483	39	04210502	Phạm Thu Thảo	14/11/1993	Quảng Ninh	Nội khoa
484	40	04210346	Đào Văn Thu	15/09/1991	Hưng Yên	Nội khoa
485	41	04211003	Đỗ Thị Thu	26/06/1991	Nam Định	Nội khoa
486	42	04210949	La Thị Thủy	17/09/1993	Tuyên Quang	Nội khoa
487	43	04211110	Nguyễn Thị Thu Thủy	05/08/1990	Hà Nội	Nội khoa
488	44	04211559	Phạm Thị Thư	14/12/1993	Điện Biên	Nội khoa
489	45	04211518	Nguyễn Thị Huyền Trang	24/03/1993	Hải Dương	Nội khoa
490	46	04210139	Đoàn Thị Trang	07/08/1991	Quảng Ninh	Nội khoa
491	47	04210698	Nguyễn Thị Trang	13/12/1991	Bắc Ninh	Nội khoa
492	48	04210662	Phạm Thị Thu Trang	20/04/1990	Thái Bình	Nội khoa
493	49	04211283	Nguyễn Thị Yên	25/04/1989	Sơn La	Nội khoa
494	50	04210173	Lương Hải Yến	09/12/1991	Tuyên Quang	Nội khoa
495	1	04210962	Phạm Tuấn Anh	30/11/1989	Hà Giang	Nội Tim mạch
496	2	04210216	Bùi Văn Bình	25/05/1990	Quảng Nam	Nội Tim mạch
497	3	04210823	Nguyễn Văn Chính	20/11/1992	Hà Nội	Nội Tim mạch
498	4	04211210	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	01/11/1989	Hải Phòng	Nội Tim mạch
499	5	04210282	Triệu Hoàng Dung	28/06/1989	Hà Nội	Nội Tim mạch
500	6	04211177	Lương Thị Dung	26/01/1994	Thanh Hóa	Nội Tim mạch
501	7	04210027	Trần Mạnh Dương	01/12/1988	Hà Giang	Nội Tim mạch
502	8	04210345	Nguyễn Đức Đa	12/07/1992	Hà Nội	Nội Tim mạch
503	9	04210105	Vũ Tiến Đạt	29/09/1993	Điện Biên	Nội Tim mạch
504	10	04211497	Đỗ Đình Đăng	20/01/1993	Hà Nội	Nội Tim mạch
505	11	04210801	Nguyễn Quang Hà	07/02/1989	Vĩnh Phúc	Nội Tim mạch
506	12	04210748	Đồng Viết Hiệp	30/06/1992	Thái Nguyên	Nội Tim mạch
507	13	04210218	Nguyễn Trung Hiếu	18/04/1983	Ninh Bình	Nội Tim mạch
508	14	04210948	Đỗ Thị Hoa	04/12/1993	Hưng Yên	Nội Tim mạch
509	15	04210223	Đào Thị Thu Hồng	28/01/1993	Hưng Yên	Nội Tim mạch
510	16	04210813	Vũ Thị Khánh Huyền	05/11/1990	Hà Nội	Nội Tim mạch
511	17	04210153	Lê Chí Hường	02/01/1991	Hà Tĩnh	Nội Tim mạch
512	18	04210773	Mai Văn Long	22/02/1989	Hà Giang	Nội Tim mạch
513	19	04210119	Chu Văn Nam	26/12/1992	Bắc Ninh	Nội Tim mạch

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
514	20	04210713	Lê Thị Mai Phương	18/10/1991	Thanh Hóa	Nội Tim mạch
515	21	04211082	Phạm Thị Quỳnh	16/06/1990	Thanh Hóa	Nội Tim mạch
516	22	04210342	Nguyễn Văn Tú	15/08/1990	Hưng Yên	Nội Tim mạch
517	23	04210648	Lê Anh Tuấn	05/11/1990	Ninh Bình	Nội Tim mạch
518	24	04210634	Đinh Thị Tươi	13/02/1990	Nam Định	Nội Tim mạch
519	25	04210782	Trần Thị Phương Thảo	15/08/1990	Thanh Hóa	Nội Tim mạch
520	26	04210414	Nguyễn Phương Thảo	23/07/1990	Lai Châu	Nội Tim mạch
521	27	04210330	Tạ Thu Thủy	03/11/1990	Hưng Yên	Nội Tim mạch
522	28	04210451	Lê Thu Trang	17/11/1990	Hà Nội	Nội Tim mạch
523	29	04210487	Phạm Thị Huyền Trang	30/08/1990	Hà Giang	Nội Tim mạch
524	30	04210616	Nguyễn Thạc Vũ	06/11/1992	Hà Nội	Nội Tim mạch
525	1	04211372	Nguyễn Hùng Nghĩa	05/05/1989	Bắc Kạn	Phẫu thuật tạo hình
526	2	04210263	Nguyễn Đình Phúc	22/07/1988	Hải Phòng	Phẫu thuật tạo hình
527	3	04210373	Chu Hoàng Sơn	04/11/1995	Hà Nội	Phẫu thuật tạo hình
528	4	04211576	Trần Văn Sừng	10/11/1980	Hà Nội	Phẫu thuật tạo hình
529	5	04210938	Lê Anh Tuấn	25/12/1985	Hải Phòng	Phẫu thuật tạo hình
530	1	04211191	Lê Thị Hà	03/04/1990	Thanh Hóa	Phục hồi chức năng
531	2	04210458	Ngô Nguyễn Thu Hà	16/08/1990	Hưng Yên	Phục hồi chức năng
532	3	04210944	Trịnh Thị Hà	10/02/1986	Hà Giang	Phục hồi chức năng
533	4	04211352	Ma Thị Hiền	07/05/1987	Tuyên Quang	Phục hồi chức năng
534	5	04210545	Mùng Thị Hương	28/02/1989	Hà Giang	Phục hồi chức năng
535	6	04210705	Lê Văn Lâm	29/07/1984	Ninh Bình	Phục hồi chức năng
536	7	04210398	Nguyễn Thùy Linh	19/10/1985	Hà Nội	Phục hồi chức năng
537	8	04211225	Đinh Vĩnh Lượng	14/12/1990	Sơn La	Phục hồi chức năng
538	9	04211068	Nguyễn Thanh Nga	18/10/1985	Hải Dương	Phục hồi chức năng
539	10	04210877	Nguyễn Quỳnh Nga	21/08/1990	Thanh Hóa	Phục hồi chức năng
540	11	04211489	Nông Thị Thanh	21/12/1990	Lạng Sơn	Phục hồi chức năng
541	12	04211227	Nguyễn Thị Thuý	12/11/1988	Thái Bình	Phục hồi chức năng
542	13	04211106	Triệu Sinh Trường	16/04/1991	Thái Nguyên	Phục hồi chức năng
543	14	04210104	Phạm Thị Viên	28/06/1993	Thanh Hóa	Phục hồi chức năng
544	15	04211465	Phạm Vinh	25/03/1993	Hải Dương	Phục hồi chức năng
545	1	04211244	Lê Văn Anh	27/09/1991	Thanh Hóa	Răng - Hàm - Mặt
546	2	04210786	Trần Kiều Anh	27/07/1995	Thanh Hóa	Răng - Hàm - Mặt
547	3	04211510	Giang Thọ Anh	11/10/1993	Thái Bình	Răng - Hàm - Mặt
548	4	04210050	Nguyễn Quang Bình	13/09/1991	Thái Bình	Răng - Hàm - Mặt
549	5	04210381	Đỗ Mạnh Cường	31/03/1989	Vĩnh Phúc	Răng - Hàm - Mặt
550	6	04210895	Nguyễn Hữu Doanh	19/12/1995	Thanh Hóa	Răng - Hàm - Mặt
551	7	04210787	Trần Thị Thu Đông	26/01/1990	Hưng Yên	Răng - Hàm - Mặt
552	8	04210810	Nguyễn Thị Thu Hà	10/10/1993	Bắc Giang	Răng - Hàm - Mặt
553	9	04211010	Nguyễn Thị Thu Hà	02/04/1993	Nghệ An	Răng - Hàm - Mặt
554	10	04210750	Đỗ Thị Hoa	20/10/1989	Thái Bình	Răng - Hàm - Mặt
555	11	04210920	Nguyễn Quỳnh Hoa	16/02/1987	Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt
556	12	04211582	Trần Thu Hương	14/11/1991	Bắc Giang	Răng - Hàm - Mặt
557	13	04210167	Nguyễn Thị Hường	23/06/1986	Thái Nguyên	Răng - Hàm - Mặt
558	14	04211527	Hoàng Văn Hường	27/02/1990	Bắc Giang	Răng - Hàm - Mặt
559	15	04211240	Tạ Quang Lưu	21/02/1994	Nghệ An	Răng - Hàm - Mặt
560	16	04210320	Đồng Diệp Quỳnh	11/11/1986	Yên Bái	Răng - Hàm - Mặt

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
561	17	04211237	Lê Trung Sơn	06/05/1990	Nghệ An	Răng - Hàm - Mặt
562	18	04211505	Nông Nhật Tân	22/03/1990	Cao Bằng	Răng - Hàm - Mặt
563	19	04211152	Hoàng Doãn Toán	20/09/1987	Lạng Sơn	Răng - Hàm - Mặt
564	20	04210176	Lê Tuấn Tú	01/05/1993	Vĩnh Phúc	Răng - Hàm - Mặt
565	21	04210023	Đặng Văn Tùng	10/11/1990	Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt
566	22	04210168	Vương Ngọc Thịnh	26/07/1990	Tuyên Quang	Răng - Hàm - Mặt
567	23	04211093	Đinh Thị Mai Thủy	29/10/1992	Nghệ An	Răng - Hàm - Mặt
568	24	04210116	Lê Thu Trang	01/07/1994	Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt
569	25	04211263	Nguyễn Thị Hồng Vân	29/05/1988	Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt
570	26	04210673	Phạm Thị Vân	20/08/1987	Hải Dương	Răng - Hàm - Mặt
571	1	04210189	Trần Tuấn Anh	10/04/1989	Hải Dương	Sản phụ khoa
572	2	04210486	Vi Tuấn Anh	04/08/1992	Phú Thọ	Sản phụ khoa
573	3	04211271	Vũ Thế Anh	08/05/1995	Hải Dương	Sản phụ khoa
574	4	04210338	Lê Thị Vân Anh	16/10/1990	Hà Nội	Sản phụ khoa
575	5	04210579	Hoàng Thị Biển	17/05/1990	Bắc Kạn	Sản phụ khoa
576	6	04210474	Nguyễn Thị Cúc	29/09/1985	Bắc Ninh	Sản phụ khoa
577	7	04211090	Lê Thị Cương	01/01/1980	Hà Nội	Sản phụ khoa
578	8	04210512	Hoàng Mạnh Cường	05/07/1982	Lào Cai	Sản phụ khoa
579	9	04211092	Nguyễn Đức Cường	25/06/1983	Hà Nội	Sản phụ khoa
580	10	04211168	Nguyễn Văn Chăm	05/02/1991	Hưng Yên	Sản phụ khoa
581	11	04210349	Nguyễn Thị Thương Diệu	24/04/1995	Nam Định	Sản phụ khoa
582	12	04211433	Phạm Đức Dư	08/06/1991	Hải Dương	Sản phụ khoa
583	13	04210730	Nguyễn Đình Đạt	06/09/1993	Thanh Hóa	Sản phụ khoa
584	14	04210770	Nguyễn Văn Đức	02/04/1990	Bắc Ninh	Sản phụ khoa
585	15	04211265	Lù Minh Đức	13/11/1990	Sơn La	Sản phụ khoa
586	16	04210651	Nguyễn Thị Thu Hà	10/04/1991	Bắc Giang	Sản phụ khoa
587	17	04211381	Vũ Văn Hải	23/08/1991	Nam Định	Sản phụ khoa
588	18	04211228	Phạm Hồng Hạnh	01/03/1971	Hà Nội	Sản phụ khoa
589	19	04210363	Nguyễn Hoàng Hào	29/07/1991	Vĩnh Phúc	Sản phụ khoa
590	20	04210445	Thân Thị Bích Hằng	08/09/1991	Hải Phòng	Sản phụ khoa
591	21	04210983	Nguyễn Thị Hằng	23/09/1993	Thái Nguyên	Sản phụ khoa
592	22	04210387	Nguyễn Thị Thu Hằng	02/02/1994	Vĩnh Phúc	Sản phụ khoa
593	23	04210778	Nguyễn Thị Hiền	10/07/1990	Hà Tĩnh	Sản phụ khoa
594	24	04210236	Nguyễn Thị Thu Hiền	01/06/1990	Thanh Hóa	Sản phụ khoa
595	25	04211151	Nguyễn Thị Hoa	27/02/1989	Hà Nội	Sản phụ khoa
596	26	04210863	Trịnh Như Hòa	30/05/1995	Thanh Hóa	Sản phụ khoa
597	27	04210424	Trần Duy Hoàng	26/07/1993	Lạng Sơn	Sản phụ khoa
598	28	04210378	Nguyễn Xuân Hồng	09/09/1994	Hòa Bình	Sản phụ khoa
599	29	04211023	Hoàng Đức Hồng	02/09/1989	Hải Dương	Sản phụ khoa
600	30	04210389	Lưu Thị Huế	14/06/1993	Bắc Giang	Sản phụ khoa
601	31	04210574	Đặng Kim Huệ	09/09/1990	Hà Giang	Sản phụ khoa
602	32	04210763	Trần Khởi Bảo Huyền	19/11/1989	Hà Nội	Sản phụ khoa
603	33	04211543	Nguyễn Thanh Hưng	27/02/1992	Nghệ An	Sản phụ khoa
604	34	04210941	Bùi Thị Lan Hương	08/07/1991	Hòa Bình	Sản phụ khoa
605	35	04211111	Nguyễn Thị Thu Hương	14/04/1989	Ninh Bình	Sản phụ khoa
606	36	04211125	Đinh Thị Lan Hương	03/11/1992	Tuyên Quang	Sản phụ khoa
607	37	04210257	Vũ Thị Thuỳ Hương	27/03/1993	Hải Phòng	Sản phụ khoa

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
608	38	04210496	Quy Thị Hương	10/08/1988	Quảng Ninh	Sản phụ khoa
609	39	04210522	Phạm Trung Kiên	17/05/1991	Điện Biên	Sản phụ khoa
610	40	04211341	Đào Thanh Kiều	12/02/1990	Vĩnh Phúc	Sản phụ khoa
611	41	04210670	Vương Như Lết	20/09/1991	Hà Nội	Sản phụ khoa
612	42	04210429	Dương Thị Diệu Linh	16/10/1993	Thanh Hóa	Sản phụ khoa
613	43	04211446	Nguyễn Thị Thùy Linh	01/11/1994	Thái Bình	Sản phụ khoa
614	44	04211027	Phạm Thị Hồng Loan	10/09/1991	Thanh Hóa	Sản phụ khoa
615	45	04210361	Trịnh Văn Lộc	18/11/1994	Thanh Hóa	Sản phụ khoa
616	46	04210842	Phạm Thị Luyến	15/07/1987	Sơn La	Sản phụ khoa
617	47	04210449	Thào Tờ Mai	05/02/1993	Lào Cai	Sản phụ khoa
618	48	04211293	Vũ Văn Minh	07/09/1991	Ninh Bình	Sản phụ khoa
619	49	04211231	Lê Văn Nam	08/11/1993	Thái Bình	Sản phụ khoa
620	50	04210898	Nguyễn Thị Nga	11/03/1988	Hà Nội	Sản phụ khoa
621	51	04210206	Trần Thị Thu Nga	05/03/1990	Ninh Bình	Sản phụ khoa
622	52	04210720	Lê Thị Thúy Nga	11/08/1991	Bắc Kạn	Sản phụ khoa
623	53	04211137	Trần Thị Ngân	12/12/1990	Nghệ An	Sản phụ khoa
624	54	04210299	Chu Tiểu Ngọc	30/11/1993	Hà Nội	Sản phụ khoa
625	55	04210908	Nguyễn Thị Nguyệt	15/08/1989	Hà Nội	Sản phụ khoa
626	56	04211436	Lương Thị Ánh Nguyệt	06/08/1989	Sơn La	Sản phụ khoa
627	57	04210490	Dương Tuyết Nhung	20/12/1992	Lạng Sơn	Sản phụ khoa
628	58	04211491	Đoàn Văn Phú	07/02/1993	Hà Nội	Sản phụ khoa
629	59	04210151	Nguyễn Thị Phương	10/07/1993	Phú Thọ	Sản phụ khoa
630	60	04210650	Trần Thị Phượng	13/05/1988	Bắc Giang	Sản phụ khoa
631	61	04210676	Phạm Văn Quang	20/06/1991	Hà Giang	Sản phụ khoa
632	62	04211449	Nguyễn Thị Bảo Quỳnh	20/03/1988	Điện Biên	Sản phụ khoa
633	63	04210836	Nguyễn Thị San	11/06/1981	Hà Nội	Sản phụ khoa
634	64	04210575	Nguyễn Thị Sang	15/01/1993	Nghệ An	Sản phụ khoa
635	65	04210182	Trịnh Ngọc Sơn	07/06/1989	Nam Định	Sản phụ khoa
636	66	04210725	Cao Minh Tài	18/10/1993	Phú Thọ	Sản phụ khoa
637	67	04210532	Võ Quang Tài	05/05/1993	Nghệ An	Sản phụ khoa
638	68	04210174	Phạm Văn Tân	12/02/1993	Nam Định	Sản phụ khoa
639	69	04210395	Nguyễn Trọng Tấn	03/12/1989	Hải Dương	Sản phụ khoa
640	70	04210684	Nông Thị Thùy Tin	10/10/1994	Thái Nguyên	Sản phụ khoa
641	71	04211379	Đinh Văn Tính	15/03/1992	Hưng Yên	Sản phụ khoa
642	72	04210766	Trần Hữu Tú	30/03/1992	Hà Nam	Sản phụ khoa
643	73	04210364	Phạm Anh Tuấn	27/06/1993	Bắc Giang	Sản phụ khoa
644	74	04210081	Thân Ngọc Tuấn	09/10/1990	Bắc Giang	Sản phụ khoa
645	75	04210626	Lê Anh Tuấn	08/03/1987	Bắc Ninh	Sản phụ khoa
646	76	04210615	Đinh Minh Tùng	12/11/1989	Phú Thọ	Sản phụ khoa
647	77	04210294	Nguyễn Văn Tùng	24/02/1992	Lai Châu	Sản phụ khoa
648	78	04210755	Vũ Thanh Tùng	15/02/1990	Thanh Hóa	Sản phụ khoa
649	79	04210659	Lê Thị Tươi	11/04/1992	Vĩnh Phúc	Sản phụ khoa
650	80	04210556	Mai Xuân Tường	05/07/1989	Hà Giang	Sản phụ khoa
651	81	04211096	Nguyễn Tiến Thành	11/06/1991	Hà Nội	Sản phụ khoa
652	82	04211403	Nguyễn Đình Thắng	15/04/1991	Nam Định	Sản phụ khoa
653	83	04210258	Nguyễn Toàn Thắng	19/04/1991	Vĩnh Phúc	Sản phụ khoa
654	84	04210372	Nguyễn Thị Hoài Thu	26/05/1992	Ninh Bình	Sản phụ khoa

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
655	85	04210695	Nguyễn Thị Thuý	14/04/1990	Hà Nội	Sản phụ khoa
656	86	04210491	Nguyễn Thị Thùy	12/03/1989	Hà Giang	Sản phụ khoa
657	87	04210155	Vương Thị Thủy	14/06/1990	Tuyên Quang	Sản phụ khoa
658	88	04210873	Đặng Ngọc Thư	11/10/1991	Hưng Yên	Sản phụ khoa
659	89	04210428	Nguyễn Văn Thư	14/09/1990	Quảng Ninh	Sản phụ khoa
660	90	04210011	Nguyễn Thị Trang	07/10/1992	Thái Bình	Sản phụ khoa
661	91	04210577	Nông Thị Minh Trang	28/10/1992	Bắc Kạn	Sản phụ khoa
662	92	04210828	Trần Thị Thu Trang	03/07/1994	Phú Thọ	Sản phụ khoa
663	93	04211454	Nguyễn Thành Trung	20/10/1994	Hưng Yên	Sản phụ khoa
664	94	04211259	Doãn Đình Trường	13/01/1994	Hưng Yên	Sản phụ khoa
665	95	04211022	Dương Thị Hải Vân	01/09/1990	Hà Nội	Sản phụ khoa
666	96	04210249	Tĩnh Thị Vân	19/11/1990	Hà Giang	Sản phụ khoa
667	97	04211370	Nguyễn Thị Hải Yến	30/10/1991	Hà Nội	Sản phụ khoa
668	1	04210217	Hà Tuấn Anh	25/09/1995	Điện Biên	Tai - Mũi- Họng
669	2	04211532	Vũ Thị Vân Anh	22/12/1993	Hải Dương	Tai - Mũi- Họng
670	3	04210663	Nguyễn Quang Anh	13/06/1992	Hà Nam	Tai - Mũi- Họng
671	4	04210100	Vũ Thị Dụ	15/12/1986	Hải Dương	Tai - Mũi- Họng
672	5	04210154	Nguyễn Thị Kim Dung	03/03/1994	Hà Nội	Tai - Mũi- Họng
673	6	04210594	Lê Khắc Đạt	20/08/1988	Thanh Hóa	Tai - Mũi- Họng
674	7	04210377	Trần Hữu Đoàn	11/01/1993	Hưng Yên	Tai - Mũi- Họng
675	8	04210213	Phạm Huy Hà	15/03/1990	Bắc Ninh	Tai - Mũi- Họng
676	9	04210259	Hoàng Thị Hạnh	23/07/1992	Thái Bình	Tai - Mũi- Họng
677	10	04210054	Vũ Thị Hằng	20/10/1994	Nam Định	Tai - Mũi- Họng
678	11	04210017	Trần Hồng Hiếu	10/04/1991	Nghệ An	Tai - Mũi- Họng
679	12	04210636	Nguyễn Mạnh Hùng	26/07/1989	Thái Bình	Tai - Mũi- Họng
680	13	04210485	Nguyễn Văn Hùng	09/10/1990	Hưng Yên	Tai - Mũi- Họng
681	14	04211324	Hoàng Văn Huynh	19/08/1992	Lạng Sơn	Tai - Mũi- Họng
682	15	04210076	Trịnh Thùy Liên	07/12/1993	Hà Nam	Tai - Mũi- Họng
683	16	04210943	Nguyễn Thị Loan	08/08/1994	Thái Bình	Tai - Mũi- Họng
684	17	04210999	Lưu Văn Long	05/10/1993	Nam Định	Tai - Mũi- Họng
685	18	04210447	Nguyễn Phương Ly	15/08/1987	Hà Nội	Tai - Mũi- Họng
686	19	04210357	Đậu Thị Sao Mai	11/12/1991	Nghệ An	Tai - Mũi- Họng
687	20	04210597	Nông Hoàng Mạnh	02/04/1990	Cao Bằng	Tai - Mũi- Họng
688	21	04211303	Đinh Hồng Minh	12/09/1990	Ninh Bình	Tai - Mũi- Họng
689	22	04210998	Lò Hồng Nhung	05/11/1990	Sơn La	Tai - Mũi- Họng
690	23	04210166	Hà Tổ Như	13/02/1994	Thái Bình	Tai - Mũi- Họng
691	24	04210565	Nguyễn Thị Quỳnh	10/12/1989	Lào Cai	Tai - Mũi- Họng
692	25	04210905	Lê Đức Tình	05/07/1991	Thanh Hóa	Tai - Mũi- Họng
693	26	04210907	Lương Thị Thạch Thảo	09/07/1995	Yên Bái	Tai - Mũi- Họng
694	27	04210334	Nguyễn Thị Phương Thảo	20/04/1989	Bắc Ninh	Tai - Mũi- Họng
695	28	04211031	Dương Thị Diệu Thúy	26/06/1989	Lạng Sơn	Tai - Mũi- Họng
696	29	04210270	Hoàng Xuân Thường	30/10/1991	Thái Bình	Tai - Mũi- Họng
697	30	04210242	Trịnh Thị Huyền Trang	20/12/1993	Thái Bình	Tai - Mũi- Họng
698	1	04211140	Đinh Thị Minh Hiên	06/02/1991	Nam Định	Tâm thần
699	2	04211458	Trịnh Văn Hồng	17/11/1991	Thanh Hóa	Tâm thần
700	3	04210333	Phạm Thị Hồng Ly	24/04/1995	Thái Bình	Tâm thần
701	4	04210300	Vũ Thị Kim Oanh	28/02/1969	Hà Nội	Tâm thần

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
702	5	04210953	Trịnh Minh Phượng	25/06/1989	Thanh Hóa	Tâm thần
703	6	04210830	Lê Thị Như Quỳnh	05/11/1991	Thanh Hóa	Tâm thần
704	7	04210627	Nguyễn Xuân Tú	14/10/1989	Hà Nội	Tâm thần
705	8	04210742	Nguyễn Văn Thùy	27/02/1995	Hà Nam	Tâm thần
706	9	04210728	Đào Thị Trang	15/10/1995	Thái Bình	Tâm thần
707	10	04210599	Lê Hữu Trăm	11/06/1986	Hung Yên	Tâm thần
708	1	04211342	Nguyễn Đình Duy	14/05/1993	Hải Dương	Thần kinh
709	2	04211176	Hoàng Thị Khảo	20/10/1983	Lạng Sơn	Thần kinh
710	3	04210318	Trương Thị Thùy Linh	24/09/1991	Ninh Bình	Thần kinh
711	4	04211217	Vũ Văn Nam	28/08/1993	Hà Nội	Thần kinh
712	5	04210722	Phan Hà Oanh	31/10/1992	Quảng Bình	Thần kinh
713	6	04211359	Ngô Thị Phượng	28/12/1991	Hà Nội	Thần kinh
714	7	04211531	Đinh Văn Tiệp	05/01/1993	Nghệ An	Thần kinh
715	8	04211192	Vũ Trọng Thịnh	15/10/1991	Hải Dương	Thần kinh
716	9	04211102	Nguyễn Thị Ngọc Thùy	16/10/1982	Phú Thọ	Thần kinh
717	10	04210493	Hoàng Thuý Trang	21/02/1991	Lạng Sơn	Thần kinh
718	11	04211564	Nguyễn Việt Trung	22/09/1991	Hà Nội	Thần kinh
719	1	04210718	Đồng Thị Bình	23/05/1985	Bắc Kạn	Truyền nhiễm &CBNĐ
720	2	04210365	Trương Công Cường	06/10/1991	Thanh Hóa	Truyền nhiễm &CBNĐ
721	3	04210746	Lục Thị Châm	02/04/1991	Cao Bằng	Truyền nhiễm &CBNĐ
722	4	04210527	Nguyễn Thị Kim Chi	22/08/1993	Nghệ An	Truyền nhiễm &CBNĐ
723	5	04210549	Phạm Thị Thanh Dung	16/10/1982	Hà Nội	Truyền nhiễm &CBNĐ
724	6	04211438	Lý Thị Dung	23/11/1990	Bắc Kạn	Truyền nhiễm &CBNĐ
725	7	04210904	Đinh Thị Hải Hà	05/08/1990	Hải Phòng	Truyền nhiễm &CBNĐ
726	8	04210647	Nguyễn Thị Hoa	19/02/1987	Thanh Hóa	Truyền nhiễm &CBNĐ
727	9	04210956	Phạm Thu Hòa	17/01/1981	Lạng Sơn	Truyền nhiễm &CBNĐ
728	10	04210370	Nguyễn Thị Huyền	06/02/1992	Thái Nguyên	Truyền nhiễm &CBNĐ
729	11	04210055	Nguyễn Thị Thu Huyền	29/03/1991	Hà Nội	Truyền nhiễm &CBNĐ
730	12	04211041	Trần Văn Long	02/11/1985	Bắc Ninh	Truyền nhiễm &CBNĐ
731	13	04210518	Nguyễn Thị Nhung	28/08/1987	Nam Định	Truyền nhiễm &CBNĐ
732	14	04210715	Nguyễn Văn Phong	21/03/1992	Hung Yên	Truyền nhiễm &CBNĐ
733	15	04211238	Trần Ngọc Quang	20/05/1986	Hà Tĩnh	Truyền nhiễm &CBNĐ
734	16	04211537	Vũ Thanh Quý	21/12/1984	Hải Dương	Truyền nhiễm &CBNĐ
735	17	04210241	Vàng Thị Quỳnh	05/04/1993	Lào Cai	Truyền nhiễm &CBNĐ
736	18	04211053	Đỗ Trọng Tuấn	24/04/1989	Sơn La	Truyền nhiễm &CBNĐ
737	19	04210240	Lùng Thị Thu	02/11/1990	Lào Cai	Truyền nhiễm &CBNĐ
738	20	04210260	Đặng Thị Thủy	06/12/1995	Thái Bình	Truyền nhiễm &CBNĐ
739	21	04210743	Trần Thị Trang	21/08/1991	Thanh Hóa	Truyền nhiễm &CBNĐ
740	22	04211380	Nguyễn Thu Trang	21/12/1990	Lào Cai	Truyền nhiễm &CBNĐ
741	1	04211434	Trần Tuấn Anh	06/08/1993	Ninh Bình	Ung thư
742	2	04211309	Phạm Tuấn Anh	29/10/1992	Lạng Sơn	Ung thư
743	3	04211055	Đỗ Ngọc Cảnh	03/12/1993	Quảng Ninh	Ung thư
744	4	04210214	Trần Đức Cung	09/06/1992	Bắc Ninh	Ung thư
745	5	04210026	Nguyễn Duy Cương	06/03/1993	Hải Dương	Ung thư
746	6	04211316	Lê Thị Dự	10/02/1989	Thanh Hóa	Ung thư
747	7	04210056	Đào Văn Đại	23/05/1990	Tuyên Quang	Ung thư
748	8	04210567	Ngô Văn Hiến	03/12/1989	Nam Định	Ung thư

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
749	9	04210686	Trần Thị Thanh Hoa	17/11/1991	Hà Tĩnh	Ung thư
750	10	04210193	Trịnh Văn Hòa	22/05/1992	Ninh Bình	Ung thư
751	11	04210890	Trần Mạnh Hùng	09/02/1993	Bắc Giang	Ung thư
752	12	04210144	Đoàn Thu Hương	01/12/1992	Hải Dương	Ung thư
753	13	04211246	Đào Trung Kiên	06/09/1993	Phú Thọ	Ung thư
754	14	04211072	Triệu Thị Khách	03/08/1989	Lạng Sơn	Ung thư
755	15	04211115	Đặng Huyền Linh	22/05/1990	Sơn La	Ung thư
756	16	04211034	Nguyễn Thị Loan	01/09/1993	Hà Nội	Ung thư
757	17	04210200	Trương Quang Lương	12/04/1990	Quảng Bình	Ung thư
758	18	04211314	Đỗ Thị Nga	19/09/1994	Hải Dương	Ung thư
759	19	04211425	Lâm Hồng Ngọc	03/12/1994	Bắc Giang	Ung thư
760	20	04211128	Nguyễn Thị Nhung	04/10/1991	Hải Dương	Ung thư
761	21	04210638	Phạm Mai Phương	24/02/1991	Quảng Ninh	Ung thư
762	22	04211329	Nguyễn Lan Phương	18/02/1993	Hà Nội	Ung thư
763	23	04210253	Nguyễn Thị Phượng	23/05/1989	Hưng Yên	Ung thư
764	24	04210919	Tổng Tiến Quyết	19/12/1992	Ninh Bình	Ung thư
765	25	04210966	Lê Văn Tú	09/07/1988	Nghệ An	Ung thư
766	26	04211051	Nguyễn Thị Thanh	01/08/1993	Thanh Hóa	Ung thư
767	27	04210533	Phạm Văn Thành	02/11/1991	Yên Bái	Ung thư
768	28	04211285	Phạm Lê Thành	12/02/1987	Thanh Hóa	Ung thư
769	29	04210974	Nguyễn Thị Thắm	16/07/1992	Bắc Giang	Ung thư
770	30	04211367	Đoàn Văn Trung	01/03/1990	Nam Định	Ung thư
771	31	04210207	Nghiêm Xuân Việt	15/08/1988	Hà Giang	Ung thư
772	1	04210183	Lý Thị Bắc	10/05/1993	Lạng Sơn	Vi sinh y học
773	2	04211365	Đinh Văn Tiến	06/11/1991	Bắc Ninh	Vi sinh y học
774	3	04211288	Nguyễn Thị Thùy	15/11/1987	Hà Nội	Vi sinh y học
775	1	04210185	Đỗ Thị Ngọc Anh	09/09/1991	Lào Cai	Y học cổ truyền
776	2	04210498	Trương Thị Ngọc Anh	19/08/1991	Ninh Bình	Y học cổ truyền
777	3	04210008	Văn Thị Thùy Dương	20/12/1991	Ninh Bình	Y học cổ truyền
778	4	04211336	Dương Thị Kim Giang	01/10/1987	Hà Nội	Y học cổ truyền
779	5	04210912	Lê Thị Hạnh	19/05/1988	Hà Nội	Y học cổ truyền
780	6	04211075	Lê Thị Thu Hằng	18/08/1992	Thanh Hóa	Y học cổ truyền
781	7	04210649	Lê Thị Hằng	25/12/1992	Vĩnh Phúc	Y học cổ truyền
782	8	04211331	Trần Thị Thu Hoài	12/12/1993	Hà Nam	Y học cổ truyền
783	9	04211557	Lê Văn Hồng	31/10/1984	Hà Nội	Y học cổ truyền
784	10	04210289	Nguyễn Thị Huệ	18/01/1990	Thái Bình	Y học cổ truyền
785	11	04210826	Nguyễn Thị Hương	20/07/1990	Thanh Hóa	Y học cổ truyền
786	12	04210756	Nguyễn Thị Lam	20/10/1992	Nghệ An	Y học cổ truyền
787	13	04210644	Trần Thị Thảo Linh	31/05/1992	Hà Tĩnh	Y học cổ truyền
788	14	04210593	Tạ Phương Loan	12/06/1987	Hà Nội	Y học cổ truyền
789	15	04210402	Phạm Hữu Mạnh	06/02/1990	Thái Bình	Y học cổ truyền
790	16	04210707	Lãnh Thị Mến	15/12/1989	Cao Bằng	Y học cổ truyền
791	17	04210122	Bùi Thị Ninh	12/10/1992	Phú Thọ	Y học cổ truyền
792	18	04210032	Ngô Xuân Núi	27/02/1993	Ninh Bình	Y học cổ truyền
793	19	04210583	Dương Đình Nguyên	06/06/1988	Nghệ An	Y học cổ truyền
794	20	04210029	Nguyễn Thành Nhơn	01/10/1988	Hà Nội	Y học cổ truyền
795	21	04210285	Nguyễn Thị Oanh	27/09/1993	Bắc Giang	Y học cổ truyền

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
796	22	04211389	Nguyễn Thanh Phương	31/07/1985	Yên Bái	Y học cổ truyền
797	23	04210147	Giáp Văn Thiệu	03/02/1990	Bắc Giang	Y học cổ truyền
798	24	04210068	Dương Thị Phương Trang	10/10/1989	Bắc Ninh	Y học cổ truyền
799	25	04211197	Nguyễn Thị Như Trang	04/12/1988	Hà Nội	Y học cổ truyền
800	26	04211035	Nguyễn Thị Huyền Trang	18/04/1989	Hà Nội	Y học cổ truyền
801	27	04210003	Hoàng Thị Thu Trang	05/07/1993	Thanh Hóa	Y học cổ truyền
802	28	04211091	Hoàng Thế Trường	07/06/1994	Thái Nguyên	Y học cổ truyền
803	29	04210453	Phạm Văn Trường	02/02/1991	Nghệ An	Y học cổ truyền
804	30	04210869	Nguyễn Đức Vinh	05/11/1991	Hà Nội	Y học cổ truyền
805	31	04210255	Nguyễn Bá Vịnh	22/08/1989	Hải Dương	Y học cổ truyền
806	1	04210039	Nguyễn Thị Tần	01/07/1992	Phú Thọ	Y học dự phòng
807	1	04210500	Đồng Minh Công	04/11/1985	Vĩnh Phúc	Y học gia đình
808	2	04210118	Ngô Minh Hải	25/01/1994	Thái Bình	Y học gia đình
809	3	04211067	Nguyễn Thị Thu Hương	08/09/1995	Thái Bình	Y học gia đình
810	4	04210030	Đỗ Thị Lê	22/03/1992	Thái Bình	Y học gia đình
811	5	04211376	Lê Văn Nam	23/09/1988	Hưng Yên	Y học gia đình
812	6	04210133	Nguyễn Thị Vinh	19/11/1992	Nghệ An	Y học gia đình
813	1	04211243	Trần Quang Cường	04/02/1991	Vĩnh Phúc	Y học hạt nhân
814	2	04210990	Bùi Văn Đức	21/01/1993	Thái Bình	Y học hạt nhân
815	1	04211147	Bạc Cẩm Nam	03/12/1990	Sơn La	Y tế công cộng

Ấn định danh sách gồm 815 (tám trăm mười lăm) học viên./.